

UBND TỈNH HÀ NAM  
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 533 /SGDDĐT-KHTC  
V/v Báo cáo tình hình thực hiện và  
đề xuất sửa đổi Thông tư 29/2012/TT-  
BGDDĐT quy định về tài trợ  
cho các cơ sở giáo dục

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nam, ngày 19 tháng 4 năm 2018

Kính gửi:

- Các phòng giáo dục và đào tạo;
- Các trường trung học phổ thông.

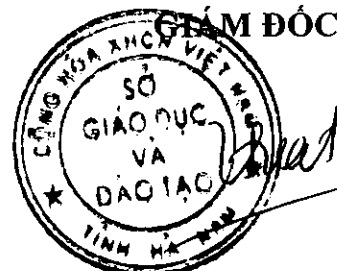
Thực hiện Công văn số 1480/BGDDĐT-KHTC ngày 16/4/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Báo cáo tình hình thực hiện và đề xuất sửa đổi Thông tư số 29/2012/TT-BGDDĐT quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục.

Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nam đề nghị các đơn vị rà soát và báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Thông tư số 29/2012/TT-BGDDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục và đề xuất nội dung sửa đổi Thông tư 29 cho phù hợp với thực tế. (Các đơn vị lập báo cáo theo đề cương kèm theo biểu mẫu gửi kèm công văn này)

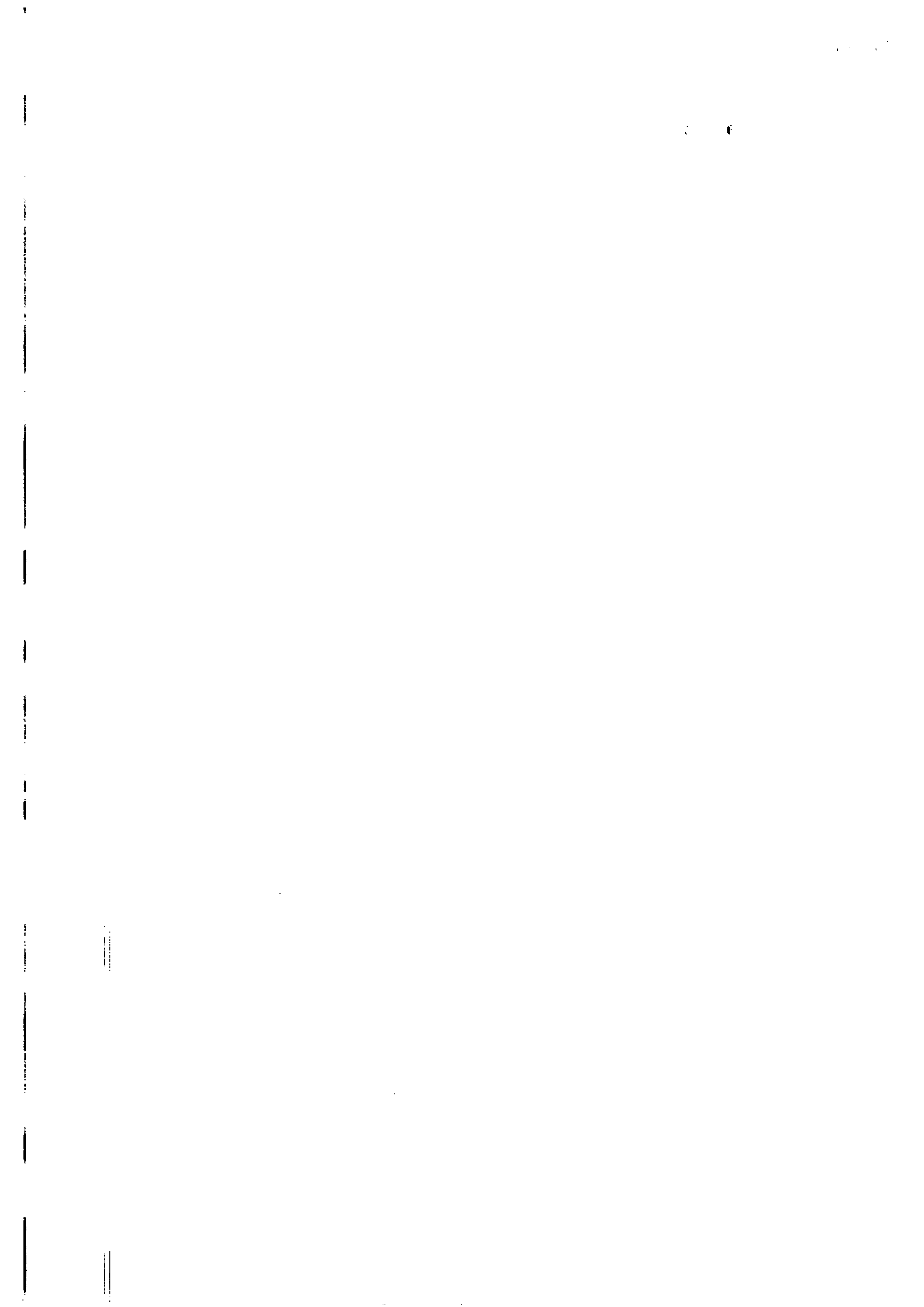
Báo cáo của các đơn vị (bản in đóng dấu) gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nam (Phòng Kế hoạch-Tài chính) trước ngày 30/4/2018; gửi trước bản mềm qua địa chỉ thư điện tử-email: phongkhtc.sohanam@moet.edu.vn ./

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi (đề t/h);
- Lưu: VT, KHTC.



**Đinh Thị Lụa**



ĐƠN VỊ: . . . . .CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày . . . . . tháng . . . . . năm 2018

**ĐỀ CƯƠNG**  
**BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI TRỢ CHO CÁC**  
**CƠ SỞ GIÁO DỤC THUỘC HỆ THỐNG GIÁO DỤC QUỐC DÂN**  
**GIAI ĐOẠN 2013-2017**

**I. Tổng quan các văn bản quy định về hoạt động tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân đã và đang triển khai tại địa phương:**

1. Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật do Chính phủ, bộ ngành ban hành (liệt kê các văn bản và nội dung chính của văn bản).
2. Danh mục các văn bản do UBND cấp tỉnh, huyện ban hành (liệt kê các văn bản và nội dung chính của văn bản).
3. Các quy định nội bộ của các cơ sở giáo dục (Liệt kê tên văn bản, nội dung chính của văn bản).
4. Đánh giá phạm vi, đối tượng điều chỉnh, nội dung các văn bản trên có phù hợp với thực tiễn chưa, có bao quát đầy đủ các hoạt động tài trợ chưa, có chồng chéo với các văn bản khác không (Ví dụ: Thông tư 29/2012/TT-BGDĐT ngày 10/9/2012 quy định việc tài trợ các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (sau đây gọi là Thông tư 29) quy định về phạm vi đối tượng đã đầy đủ chưa, có phù hợp với thực tế không, có chồng chéo với các quy định liên quan đến hoạt động tài trợ cho các cơ sở giáo dục như: Nghị định số 93/2009/NĐ-CP của Chính phủ ban hành Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ phi Chính phủ nước ngoài; Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT về Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh; Nghị định số 64/2008/NĐ-CP của Chính phủ về vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ nhân dân khắc phục khó khăn do thiên tai, hoả hoạn, sự cố nghiêm trọng, các bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo,...)

**II. Tình hình thực hiện các hoạt động tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân theo Thông tư 29**

**1. Về nguyên tắc tài trợ:**

- Đánh giá hoạt động tài trợ đã đảm bảo đúng nguyên tắc quy định tại Thông tư 29 chưa (tự nguyện, không ép buộc, không quy định mức, quản lý sử dụng đúng mục đích chưa);
- Các nhà tài trợ đã thực hiện đúng nguyên tắc chưa (Ví dụ không ràng buộc điều kiện đối với bên thụ hưởng, không khai thác lợi ích bên thụ hưởng...),

- Quy trình vận động, kêu gọi khoản tài trợ (qua các kênh nào, đơn vị đứng ra kêu gọi và vận động các khoản tài trợ (nhà trường, hay ban đại diện phụ huynh học sinh hay đơn vị khác)).

- Việc quản lý sử dụng các khoản tài trợ như thế nào, đã đúng nội dung, mục đích chưa, đã công khai minh bạch chưa,...

## **2. Đánh giá việc thực hiện các khoản tài trợ:**

### *2.1. Kết quả đạt được:*

Báo cáo cụ thể tổng số tiền hoặc giá trị hiện vật nhận tài trợ, nội dung tài trợ, nhà tài trợ trong nước, nước ngoài chi tiết theo biểu 01 - Chi tiết việc thực hiện các khoản tài trợ cho các cơ sở giáo dục (kèm theo dưới đây).

### *2.2. Đánh giá việc tiếp nhận, quản lý sử dụng nguồn tài trợ:*

#### a) Cơ chế tiếp nhận, quản lý và sử dụng khoản tài trợ:

- Cơ chế và quy trình phê duyệt và tiếp nhận khoản tài trợ.

- Phương thức cung cấp khoản tài trợ (bằng tiền hay hiện vật, theo các chương trình, dự án hoặc không thông qua dự án hoặc nhà tài trợ trực tiếp quản lý hoặc thông qua ban đại diện cha mẹ học sinh);,...

- Kết quả, tiến độ thực hiện; chất lượng hoạt động, chất lượng sản phẩm, công trình;

- Việc tuân thủ quy định về quản lý tài chính, nghiệm thu quyết toán kinh phí tài trợ, công khai để người học và xã hội giám sát, đánh giá trong quá trình thực hiện.

- Cơ chế báo cáo hoạt động tài trợ (theo yêu cầu của nhà tài trợ, cơ quan quản lý về giáo dục và cơ sở tiếp nhận khoản tài trợ).

- Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục, của cơ sở giáo dục tiếp nhận khoản tài trợ, của nhà tài trợ và của đối tượng thụ hưởng khoản tài trợ trong việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng và thanh, kiểm tra các khoản tài trợ.

### *2.3. Đánh giá, phân tích ưu, nhược điểm của các hình thức tài trợ (bằng tiền và hiện vật):*

- So sánh hai hình thức tài trợ trên các phương diện: Thuận tiện trong quản lý sử dụng, tính phù hợp với thực tế, tính khả thi, ...

- Đánh giá ưu điểm của từng hình thức tài trợ (bằng tiền và hiện vật)

- Tồn tại hạn chế của từng hình thức tài trợ (bằng tiền và hiện vật)

### *2.4. Đánh giá những tồn tại, khó khăn vướng mắc khi thực hiện Thông tư 29:*

- Những vướng mắc, tồn tại trong quá trình thực hiện liên quan đến cơ chế, chính sách (chưa có cơ chế chính sách hoặc đã có chính sách nhưng thiếu

văn bản hướng dẫn thực hiện cụ thể; hoặc hệ thống chính sách còn có những điểm không hợp lý, chồng chéo, không phù hợp với thực tế; hoặc các văn bản pháp lý chưa rõ ràng, việc áp dụng tùy thuộc vào cách hiểu của người thực thi; hoặc có cơ chế rồi nhưng không khả thi, khó huy động và chưa khuyến khích được việc huy động các khoản tài trợ, ...).

- Những tồn tại hạn chế trong quá trình thực hiện.
- Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế.

### **III. Đề xuất sửa đổi Thông tư 29:**

Căn cứ vào những tồn tại, vướng mắc đề xuất các giải pháp cụ thể, đảm bảo tính khả thi để bổ sung, sửa đổi Thông tư 29 trong đó lưu ý các kiến nghị về:

- Nội dung tài trợ cần huy động (hỗ trợ cơ sở vật chất, trang thiết bị, hoạt động giảng dạy,...) và những nội dung không nên huy động tài trợ.
- Đề xuất nguyên tắc và yêu cầu tài trợ.
- Đề xuất về đơn vị (tổ chức, cá nhân), hình thức vận động và kêu gọi các khoản tài trợ
- Đề xuất về các phương thức tài trợ.
- Đề xuất về cơ chế phê duyệt, tiếp nhận, quản lý và sử dụng khoản tài trợ.
- Đề xuất về cơ chế báo cáo đối với hoạt động tài trợ.
- Đề xuất về trách nhiệm của cơ sở tiếp nhận khoản tài trợ, cơ quan quản lý giáo dục tại địa phương, nhà tài trợ và đối tượng thụ hưởng khoản tài trợ.

Đơn vị: -....

**Bảng 1. Chi tiết việc thực hiện các khoản tài trợ cho các cơ sở giáo dục**  
(Kèm theo báo cáo tình hình thực hiện các hoạt động tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, giai đoạn 2013 – 2017 của .....

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Các khoản tài trợ	2013		2014		2015		2016		2017		Ghi chú
		Tài trợ bằng tiền (ĐV triệu đồng)	Tài trợ bằng hiện vật (quy ra giá trị: ĐV triệu đồng)	Tài trợ bằng tiền (ĐV triệu đồng)	Tài trợ bằng hiện vật (quy ra giá trị: ĐV triệu đồng)	Tài trợ bằng tiền (ĐV triệu đồng)	Tài trợ bằng hiện vật (quy ra giá trị: ĐV triệu đồng)	Tài trợ bằng tiền (ĐV triệu đồng)	Tài trợ bằng hiện vật (quy ra giá trị: ĐV triệu đồng)	Tài trợ bằng tiền (ĐV triệu đồng)	Tài trợ bằng hiện vật (quy ra giá trị: ĐV triệu đồng)	
1	Tài trợ của tổ chức, cá nhân nước ngoài (NGO hoặc khác)											(Ghi rõ số lượng cơ sở giáo dục được tài trợ, ghi rõ cấp học, công lập, ngoài công lập)
1.1	Tài trợ cho hoạt động xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị.											
1.2	Tài trợ cho các hoạt động giáo dục, học tập, kể cả học bổng cho học sinh...											
1.3	Tài trợ cho các hoạt động khác (ghi cụ thể)											
2	Tài trợ trong nước											